TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 148/2019/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 05 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 222/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Như Q; nơi cư trú: Số 366 T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Anh Đỗ Mạnh H; nơi cư trú: Số 366 T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H đều có quan điểm thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H được ghi trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 27 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H có 01 con chung là Đỗ Khánh L sinh ngày 14 tháng 10 năm 2006. Chị Q và anh H thỏa thuận, chị Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Khánh L. Anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị Q 1.500.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận về con chung của chị Q và

anh H là tự nguyện phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H thỏa thuận chị Nguyễn Thị Như Q nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận thỏa thuận của chị Q và anh H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H .

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Như Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Khánh L sinh ngày 14 tháng 10 năm 2006, anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị Q 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Đỗ Mạnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Như Q phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị Như Q đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004320 ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên